

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 của HĐND tỉnh Bắc Kạn)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 (được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024) của HĐND tỉnh Bắc Kạn với những nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường (Thông tư số 02/2017/TT-BTC);

Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường (Thông tư số 31/2023/TT-BTC);

Thông tư số 94/2024/TT-BTC ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường (Thông tư số 94/2024/TT-BTC).

Theo đó, tại Điều 1, Thông tư số 94/2024/TT-BTC quy định: "...Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức chi cụ thể để thực hiện tại địa phương".

2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 27/7/2018, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND quy định về phân định nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND) và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 của HĐND tỉnh; trong đó tại các Nghị quyết nêu trên đã phân định nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường và nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường cho các cấp ngân sách tỉnh, huyện, xã. Trên cơ sở định hướng của Bộ Chính trị, Ban Bí thư tại Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025, Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025, Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 và Nghị quyết số 60-NQ/TW Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Chính phủ đã ban hành Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Đối với các nhiệm vụ đã phân định cho cấp huyện, do đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động kể từ ngày 01/7/2025, để đảm bảo việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được xuyên suốt, không gián đoạn, phù hợp với phương án tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (tỉnh và xã), cần thiết phải sửa đổi, bổ sung một số nhiệm vụ chi đã phân định cho cấp xã và bãi bỏ các quy định áp dụng cho cấp huyện tại Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND và Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND.

Ngày 28/9/2018, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND quy định về một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (*Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND*). Tuy nhiên, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC, trong đó, tại khoản 5 Điều 1 Thông tư 31/2023/TT-BTC đã sửa đổi, bổ sung thêm nội dung quy định đối với chi phí lập nhiệm vụ, dự án tại mục 1 phụ lục số 1 của Thông tư số 02/2017/TT-BTC. Đến ngày 31/12/2024, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 94/2024/TT-BTC sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC. Trong đó, tại Điều 1, Thông tư số 94/2024/TT-BTC quy định: “... Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức chi cụ thể để thực hiện tại địa phương”. Như vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh như hiện nay không còn phù hợp với quy định tại Thông tư số 31/2023/TT-BTC và Thông tư số 94/2024/TT-BTC.

Ngoài ra, qua tham khảo quy định của tỉnh Thái Nguyên, hiện nay trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên vẫn đang áp dụng Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 và Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND tỉnh

ban hành quy định một số mức chi cho các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường. Theo quy định tại Thông tư 94/2024/TT-BTC, các Quyết định của UBND tỉnh Thái Nguyên hiện không còn phù hợp, tuy nhiên qua trao đổi, xin ý kiến của cơ quan chủ trì tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Thái Nguyên được biết trong thời gian sắp tới, HĐND tỉnh Thái Nguyên chưa ban hành ngay được Nghị quyết điều chỉnh để áp dụng và đơn vị cũng có đề nghị UBND tỉnh Bắc Kạn tiếp tục triển khai tham mưu ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung để áp dụng theo các quy định hiện hành.

Do đó, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024) của HĐND tỉnh Bắc Kạn là cần thiết và đúng quy định hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành

Nghị quyết được xây dựng nhằm sửa đổi, bổ sung một số nội dung phân định nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường cho ngân sách cấp xã; bãi bỏ phân định nhiệm vụ chi cho ngân sách cấp huyện; bãi bỏ mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường quy định đối với cấp huyện theo đúng với tình hình thực tế và bổ sung quy định về mức chi bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo đúng quy định tại Thông tư 31/2023/TT-BTC và đúng phân cấp thẩm quyền tại Thông tư số 94/2024/TT-BTC.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Xây dựng Nghị quyết đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản dưới Luật; Thông tư số 02/2017/TT-BTC, Thông tư 31/2023/TT-BTC, Thông tư số 94/2024/TT-BTC và phù hợp với tình hình thực tế triển khai thực hiện nhiệm vụ của các địa phương trên địa bàn tỉnh.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024) của HĐND tỉnh Bắc Kạn.

2. Đối tượng áp dụng

Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường (sau sáp nhập) và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện đúng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết; đăng tải dự thảo Nghị quyết trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và Sở Tài chính để lấy ý kiến góp ý rộng rãi của các tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan; đồng thời, lấy ý kiến góp ý bằng văn bản của các sở, ngành, địa phương; gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định; tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết để trình HĐND tỉnh ban hành, trình Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua phiên họp UBND tỉnh theo quy định.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết được bố cục thành 04 Điều:

- **Điều 1.** Bổ sung thêm Điều 4 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024) của HĐND tỉnh Bắc Kạn.

- **Điều 2.** Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024) của HĐND tỉnh Bắc Kạn.

- **Điều 3.** Tổ chức thực hiện.

- **Điều 4.** Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024) của HĐND tỉnh, cụ thể như sau:

2.1. Bổ sung Điều 4 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 (được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND) của HĐND tỉnh.

2.2. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 (được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND) của HĐND tỉnh, gồm:

- Sửa đổi, bổ sung một số điểm tại khoản 3 Điều 1 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND.

- Bãi bỏ khoản 2 Điều 1, khoản 2 Điều 2 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND.

- Bãi bỏ một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường quy định đối với cấp huyện tại khoản 2 Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THỰC HÀNH VĂN BẢN

Kinh phí đảm bảo thực thi Nghị quyết sau khi được thông qua: Nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách (chỉ phát sinh kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, nằm trong khả năng cân đối ngân sách của tỉnh).

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 (được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND) của HĐND tỉnh Bắc Kạn, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

(UBND tỉnh gửi hồ sơ dự thảo Nghị quyết kèm theo, gồm: 1. Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh; 2. Thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết; 3. Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; 4. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; 5. Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của các đơn vị, địa phương; 6. Các ý kiến đóng góp của đơn vị, địa phương)

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP (Ô. Nguyên);
- Lưu: VT, Hồng, Lan.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đăng Bình

BIỂU SO SÁNH MỨC CHI LẬP NHIỆM VỤ, DỰ ÁN CHI SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN

(Kèm theo Tờ trình số **145**/TTr-UBND ngày **15** tháng 6 năm 2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung, mức chi theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn								Nội dung, mức chi theo quy định tại Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ Tài chính					Chênh lệch	Ghi chú
STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	Giai đoạn 2022-2024		Dự kiến năm 2025		Nội dung chi	Đơn vị tính	Dự kiến năm 2025				
				Chi phí trực tiếp của dự án	Tổng số tiền chi lập nhiệm vụ, dự án	Chi phí trực tiếp của dự án	Tổng số tiền chi lập nhiệm vụ, dự án			Chi phí trực tiếp của dự án	Mức chi theo tỷ lệ %	Tổng số tiền dự kiến chi lập nhiệm vụ, dự án		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13=11*12	14=13-8	15
1	Lập nhiệm vụ, dự án:			13.620.369.258	456.085.053	397.000.000	3.000.000	Lập nhiệm vụ, dự án:		397.000.000	0	6.352.000	3.352.000	
1.1	Lập nhiệm vụ	Nhiệm vụ	2.000					Dự án có giá trị ≤ 5.000 triệu đồng	Đồng	397.000.000	1,6%	6.352.000		
1.2	Lập dự án	Dự án		610.766.931	4.000.000	397.000.000	3.000.000	Dự án có giá trị từ 5.000 đến dưới 10.000 triệu đồng	Đồng					
	Dự án có giá trị < 500 triệu đồng	Đồng	3.000			397.000.000	3.000.000	Dự án có giá trị = 10.000 triệu đồng	Đồng					
	Dự án có giá trị từ 500 triệu đồng đến 2.000 triệu đồng	Đồng	4.000	610.766.931	4.000.000			Dự án có giá trị = 15.000 triệu đồng	Đồng					
	Dự án có giá trị > 2.000 triệu đồng	Đồng	5.000					Dự án có giá trị = 20.000 triệu đồng	Đồng					
1.3	Lập dự án có tính chất như dự án đầu tư	Đồng		13.009.602.327	452.085.053			Dự án có giá trị = 25.000 triệu đồng	Đồng					

Thuyết minh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn, đã được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

(Kèm theo Tờ trình số: ~~14~~5 /TTr-UBND ngày 15 /6 /2025 của UBND tỉnh)

1. Thuyết minh nội dung trình sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND (được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND)

Trên cơ sở định hướng của Bộ Chính trị, Ban Bí thư tại Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025, Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025, Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 và Nghị quyết số 60-NQ/TW Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Chính phủ đã ban hành Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; cấp trung gian (cấp huyện) kết thúc hoạt động kể từ ngày 01/7/2025.

Để đảm bảo việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được xuyên suốt, không gián đoạn, phù hợp với phương án tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (tỉnh và xã), sau khi rà soát lại các quy định phân định nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường và chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường của ngân sách địa phương tại Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND); đồng thời sau rà soát, tổng hợp ý kiến góp ý, đề xuất của các đơn vị, địa phương cho thấy: Các nhiệm vụ đang được phân định cho cấp tỉnh hiện hành vẫn đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh; đối với các nhiệm vụ đã phân định cho cấp huyện, do đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động kể từ ngày 01/7/2025, chính vì vậy cần thiết phải bãi bỏ các quy định áp dụng cho cấp huyện tại Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND).

Đối với các nhiệm vụ được phân định cho cấp xã: Qua tổng hợp ý kiến, các đơn vị, địa phương đều nhất trí giữ nguyên nội dung, nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường và chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường đã phân định cho cấp xã hiện hành. Tuy nhiên, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và ý kiến tại phiên họp UBND tỉnh, cơ quan chuyên môn đã đề xuất bổ sung thêm một số nhiệm vụ cho cấp xã, gồm: “Truyền thông, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, ý thức, kiến thức về bảo vệ môi trường”; “Hoạt động của Ban điều hành, Văn phòng thường trực về bảo vệ môi trường được cấp có thẩm quyền quyết định” và nhiệm vụ “Mua sắm trang thiết bị thay thế; duy trì, vận hành trang thiết

bị, phương tiện phục vụ công tác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của địa phương”. Lý do phân định bổ sung: Sau khi kết thúc hoạt động của cấp huyện, một số công chức thực hiện nhiệm vụ về tài nguyên, môi trường của cấp huyện chuyển về công tác tại các xã mới thành lập; đa số công chức được đào tạo chính quy chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và có đủ trình độ năng lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ này ở cấp xã. Đối với một số nhiệm vụ phức tạp, cần chuyên môn cao để thực hiện như: Xử lý, cải tạo, phục hồi chất lượng môi trường, bao gồm điều tra, khảo sát, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường và xử lý ô nhiễm môi trường; bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, nếu có phát sinh sẽ do Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện.

2. Thuyết minh nội dung trình bổ sung Điều 4 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND (được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND)

Ngày 28/9/2018, UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND quy định về một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND) và được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh cho đến thời điểm hiện tại. Tuy nhiên, ngày 25/5/2023, Bộ Trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 31/2023/TT-BTC sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường (Thông tư số 31/2023/TT-BTC); trong đó, tại khoản 5 Điều 1 Thông tư 31/2023/TT-BTC đã sửa đổi, bổ sung thêm nhiều nội dung quy định đối với chi phí lập nhiệm vụ, dự án tại mục 1 phụ lục số 1 của Thông tư số 02/2017/TT-BTC. Đến ngày 31/12/2024, Bộ Trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 94/2024/TT-BTC sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường (Thông tư số 94/2024/TT-BTC); trong đó, tại Điều 1, Thông tư số 94/2024/TT-BTC có quy định: “...Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức chi cụ thể để thực hiện tại địa phương.”. Như vậy, Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh hiện nay không còn phù hợp với quy định tại Thông tư số 31/2023/TT-BTC và Thông tư số 94/2024/TT-BTC.

Do đó, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024) của HĐND tỉnh Bắc Kạn là cần thiết và đúng quy định hiện hành.

Qua tổng hợp báo cáo đánh giá từ các đơn vị, địa phương cho thấy:

Trong năm 2025, các nội dung từ mục “**2. Hợp hội đồng xét duyệt dự án, nhiệm vụ (nếu có)**” đến mục “**9. Chi giải thưởng môi trường**” quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND vẫn có đơn vị phát sinh nhiệm vụ chi; đồng

thời mức chi theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND từ mục “2. **Hợp hội đồng xét duyệt dự án, nhiệm vụ (nếu có)**” đến mục “9. **Chi giải thưởng môi trường**” vẫn đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế; hơn nữa, các đơn vị đều đề xuất giữ nguyên mức chi theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND. Do đó, mức chi bảo vệ môi trường từ mục 2 đến mục 9 mà UBND tỉnh đề xuất bổ sung thêm tại Điều 4 trong dự thảo Nghị quyết này được quy định bằng với đúng mức chi theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND.

(Chi tiết mức chi theo phụ lục số 02 đính kèm)

Riêng đối với nội dung chi tại mục “1. **Lập nhiệm vụ, dự án**”, UBND tỉnh đề xuất thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 1, Thông tư số 31/2023/TT-BTC:

Giai đoạn 2022-2025, các nhiệm vụ, dự án chi từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường theo phân cấp của ngân sách cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh không có phát sinh chi phí lập nhiệm vụ, dự án. Đối với cấp tỉnh, chi phí lập nhiệm vụ, dự án phát sinh trong giai đoạn 2022-2024 với tổng số tiền 456,085 triệu đồng; năm 2025, UBND tỉnh dự kiến triển khai thực hiện nhiệm vụ “Xây dựng báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025” với tổng kinh phí là 400 triệu đồng, trong đó, chi phí trực tiếp thực hiện dự án là 397 triệu đồng và chi phí lập nhiệm vụ, dự án tính theo mức chi tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND dự kiến là 3 triệu đồng. Trường hợp nếu áp dụng phương pháp tính chi phí lập nhiệm vụ, dự án theo quy định tại Thông tư số 31/2023/TT-BTC, số kinh phí chênh lệch tăng thêm khoảng 3,352 triệu đồng ($397 \text{ triệu đồng} \times 1,6\% = 6,352 \text{ triệu đồng}$; khi đó, chênh lệch được tính: $6,352 \text{ triệu đồng} - 3 \text{ triệu đồng} = 3,352 \text{ triệu đồng}$) thì ngân sách tỉnh đảm bảo cân đối được. Tuy nhiên, đến nay Sở Nông nghiệp và Môi trường đã hoàn trả kinh phí của nhiệm vụ nêu trên về ngân sách tỉnh, không thực hiện do thời điểm triển khai thực hiện nhiệm vụ trên dự kiến vào các tháng cuối năm, cùng thời điểm sáp nhập cấp tỉnh. Do đó, năm 2025 sẽ không phát sinh chi phí lập nhiệm vụ, dự án từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường. Việc UBND tỉnh trình dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi lập nhiệm vụ, dự án theo quy định tại khoản 5 Điều 1, Thông tư số 31/2023/TT-BTC không làm phát sinh tăng chi phí trong năm 2025, do đó không ảnh hưởng đến khả năng cân đối ngân sách tỉnh khi triển khai thực hiện theo chính sách mới. Trường hợp từ năm 2026 trở đi, nếu nhiệm vụ, dự án có phát sinh chi phí lập nhiệm vụ, dự án thì theo lộ trình sáp nhập cấp tỉnh hiện nay, khả năng cân đối chi từ ngân sách các cấp cho nội dung này thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của tỉnh Thái Nguyên (sau sáp nhập).

(Có biểu chi tiết chi lập nhiệm vụ, dự án theo phụ biểu đính kèm)./.

THUYẾT MINH MỘT SỐ MỨC CHI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT SO VỚI MỨC CHI QUY ĐỊNH TẠI THÔNG TƯ SỐ 02/2017/TT-BTC NGÀY 06/01/2017 VÀ THÔNG TƯ 31/2023/TT-BTC NGÀY

25/5/2023 CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Tờ trình số 45 /TTr-UBND ngày 15 /6/2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính	Mức chi quy định tại Dự thảo Nghị quyết		Thuyết minh cơ sở quy định
				Mức chi	Ghi chú	
1	Lập nhiệm vụ, dự án	Nhiệm vụ	Đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 5 Điều 1, Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 1, Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính		Tại khoản 5 Điều 1, Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính đã quy định rõ: Đối với nhiệm vụ, dự án đã có định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì dự toán chi phí được tính trên cơ sở khối lượng x đơn giá dự toán; đối với nhiệm vụ, dự án đã có định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá dự toán thì dự toán chi phí được tính theo tỷ lệ % trên chi phí

						trực tiếp nhiệm vụ, dự án; đối với từng mức chi phí trực tiếp (tỷ đồng) đã có tỷ lệ % mức chi tương ứng. Do đó, UBND tỉnh đề xuất thực hiện theo quy định tại 5 Điều 1, Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
2	Họp hội đồng xét duyệt dự án, nhiệm vụ (nếu có)	Buổi họp				Đề xuất giữ nguyên mức chi theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh
	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	500	350	Không tính chi họp hội đồng đối với nhiệm vụ được giao thường xuyên hằng năm	
	Thành viên, thư ký	Người/buổi	300	250		
	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	100		
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết	500	350		
	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng	Bài viết	300	200		
3	Lấy ý kiến thẩm định dự án bằng văn bản của chuyên gia và nhà quản lý (tối đa không quá 5 bài	Bài viết	500	500	Trường hợp không thành lập Hội đồng	Đề xuất giữ nguyên mức chi theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của

	viết)					UBND tỉnh
4	Điều tra, khảo sát					Đề xuất giữ nguyên mức chi theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh
4.1	Lập mẫu phiếu điều tra	Phiếu mẫu được duyệt	500	350		
4.2	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin (tổ chức, cá nhân)	Phiếu	- Cá nhân: 50 - Tổ chức: 100	Thực hiện theo Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 của HĐND tỉnh Bắc Kạn Quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh do ngân sách địa phương đảm bảo		

4.3	Chỉ cho điều tra viên; công quan trắc, khảo sát, lấy mẫu (trường hợp thuê ngoài)	Người/ ngày công	Mức tiền công 1 người/ngày tối đa không quá 200% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm thuê ngoài (22 ngày)	Mức tiền công 1 người/ngày tối đa không quá 200% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm thuê ngoài (22 ngày)		
4.4	Chỉ cho người dẫn đường	Người/ngày	100	100	Chỉ áp dụng cho điều tra thuộc vùng núi cao, vùng sâu cần có người địa phương dẫn đường và người phiên dịch cho điều tra viên	
4.5	Chỉ cho người phiên dịch tiếng dân tộc	Người/ngày	200	200		
5	Báo cáo tổng kết dự án, nhiệm vụ:	Báo cáo				Đề xuất giữ nguyên mức chi theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh
	- Nhiệm vụ		5.000	3.500		
	- Dự án		10.000 - 5.000			
	<i>Dự án có giá trị < 500 triệu đồng</i>			5.000		

	Dự án có giá trị từ 500 triệu đồng đến 2.000 triệu đồng			7.000		
	Dự án có giá trị > 2.000 triệu đồng			10.000		
6	Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, Hội đồng thẩm định quy hoạch bảo vệ môi trường, Hội đồng thẩm định khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, theo quyết định của cấp có thẩm quyền (nếu có)					Đề xuất giữ nguyên mức chi theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh
	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	700	500		
	Phó Chủ tịch Hội đồng (nếu có)	Người/buổi	600	400		
	Ủy viên, thư ký Hội đồng	Người/buổi	300	250		
	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	100		
	Bài nhận xét của ủy viên phản biện	Bài viết	500	400		
	Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng (nếu có)	Bài viết	300	250		

	Ý kiến nhận xét, đánh giá của chuyên gia, nhà quản lý đối với các báo cáo đã được chủ đầu tư hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng (số lượng nhận xét do cơ quan thẩm định quyết định nhưng không quá 03)	Bài viết	400	300		
7	Hội thảo khoa học (nếu có)	Người/buổi hội thảo				Đề xuất giữ nguyên mức chi theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh
	Người chủ trì		500	350		
	Thư ký hội thảo		300	200		
	Đại biểu được mời tham dự		150	100		
	Báo cáo tham luận	Bài viết	350	250		
8	Hội đồng nghiệm thu dự án, nhiệm vụ					Đề xuất giữ nguyên mức chi theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh

8.1	Nghiệm thu nhiệm vụ:					
	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	400	300		
	Thành viên, thư ký	Người/buổi	200	200		
8.2	Nghiệm thu dự án:					
	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	700	500		
	Thành viên, thư ký Hội đồng	Người/buổi	400	300		
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết	500	350		
	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng (nếu có)	Bài viết	400	300		
	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	100		
9	Chi giải thưởng môi trường:					Đề xuất giữ nguyên mức chi theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh
	+ Tổ chức		8.000 – 20.000			
	Giải nhất	Giải		8.000		
	Giải nhì	Giải		5.000		

	Giải ba	Giải		3.000		
	Giải khuyến khích	Giải		2.000		
	+ Cá nhân		5.000 – 15.000			
	Giải nhất	Giải		5.000		
	Giải nhì	Giải		3.000		
	Giải ba	Giải		2.000		
	Giải khuyến khích	Giải		1.000		

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

Số: /2025/NQ-HĐND

Dự thảo lần 2

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Kạn, ngày tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024) của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 94/2024/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2018 (được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2024) của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng 6 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2018 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2024) của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Điều 1. Bổ sung Điều 4 của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 (được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND) của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn, cụ thể như sau:

“Điều 4. Quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	Ghi chú
1	Lập nhiệm vụ, dự án		Thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 1, Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
2	Hợp hội đồng xét duyệt dự án, nhiệm vụ (nếu có)	Buổi họp		Không tính chi họp hội đồng đối với nhiệm vụ được giao thường xuyên hằng năm
	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	350	
	Thành viên, thư ký	Người/buổi	250	
	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	100	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết	350	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng	Bài viết	200	
3	Lấy ý kiến thẩm định dự án bằng văn bản của chuyên gia và nhà quản lý (tối đa không quá 5 bài viết)	Bài viết	500	Trường hợp không thành lập Hội đồng
4	Điều tra, khảo sát			
4.1	Lập mẫu phiếu điều tra	Phiếu mẫu được duyệt	350	
4.2	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin (tổ chức, cá nhân)		Thực hiện theo Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2018	

			của HĐND tỉnh Bắc Kạn Quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh do ngân sách địa phương đảm bảo	
4.3	Chi cho điều tra viên; công quan trắc, khảo sát, lấy mẫu (trường hợp thuê ngoài)	Người/ngày công	Mức tiền công 1 người/ngày tối đa không quá 200% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm thuê ngoài (22 ngày)	
4.4	Chi cho người dẫn đường	Người/ngày	100	Chỉ áp dụng cho điều tra thuộc vùng núi cao, vùng sâu cần có người địa phương dẫn đường và người phiên dịch cho điều tra viên
4.5	Chi cho người phiên dịch tiếng dân tộc	Người/ngày	200	
5	Báo cáo tổng kết dự án, nhiệm vụ:	Báo cáo		
	- Nhiệm vụ		3.500	
	- Dự án			
	<i>Dự án có giá trị < 500 triệu đồng</i>		5.000	
	<i>Dự án có giá trị từ 500 triệu đồng đến 2.000 triệu đồng</i>		7.000	
	<i>Dự án có giá trị > 2.000 triệu đồng</i>		10.000	

6	Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, Hội đồng thẩm định quy hoạch bảo vệ môi trường, Hội đồng thẩm định khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, theo quyết định của cấp có thẩm quyền (nếu có)			
	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	500	
	Phó Chủ tịch Hội đồng (nếu có)	Người/buổi	400	
	Ủy viên, thư ký Hội đồng	Người/buổi	250	
	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	100	
	Bài nhận xét của ủy viên phản biện	Bài viết	400	
	Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng (nếu có)	Bài viết	250	
	Ý kiến nhận xét, đánh giá của chuyên gia, nhà quản lý đối với các báo cáo đã được chủ đầu tư hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng (số lượng nhận xét do cơ quan thẩm định quyết định nhưng không quá 03)	Bài viết	300	
7	Hội thảo khoa học (nếu có)	Người/buổi hội thảo		
	Người chủ trì		350	
	Thư ký hội thảo		200	
	Đại biểu được mời tham dự		100	
	Báo cáo tham luận	Bài viết	250	
8	Hội đồng nghiệm thu dự án, nhiệm vụ			
8.1	Nghiệm thu nhiệm vụ:			
	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	300	
	Thành viên, thư ký	Người/buổi	200	
8.2	Nghiệm thu dự án:			
	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	500	
	Thành viên, thư ký Hội đồng	Người/buổi	300	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết	350	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng (nếu có)	Bài viết	300	
	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	100	

9	Chi giải thưởng môi trường:			
	+ Tổ chức			
	Giải nhất	Giải	8.000	
	Giải nhì	Giải	5.000	
	Giải ba	Giải	3.000	
	Giải khuyến khích	Giải	2.000	
	+ Cá nhân			
	Giải nhất	Giải	5.000	
	Giải nhì	Giải	3.000	
	Giải ba	Giải	2.000	
	Giải khuyến khích	Giải	1.000	

Những nội dung, mức chi không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND (được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND) của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm tại khoản 3 Điều 1 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND (được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND) như sau:

a) Sửa đổi điểm d như sau:

“d) Truyền thông, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, ý thức, kiến thức về bảo vệ môi trường; phổ biến, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn xã”.

b) Bổ sung vào điểm đ nội dung như sau:

“Hoạt động của Ban điều hành, Văn phòng thường trực về bảo vệ môi trường được cấp có thẩm quyền quyết định”.

c) Bổ sung điểm e như sau:

“e) Mua sắm trang thiết bị thay thế; duy trì, vận hành trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của địa phương”.

2. Bãi bỏ khoản 2 Điều 1, khoản 2 Điều 2 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND (được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND).

3. Bãi bỏ một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường quy định đối với cấp huyện tại khoản 2 Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X, kỳ họp thứ (kỳ họp thường kỳ) thông qua ngày tháng 6 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPCP, VPCTN;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Pháp chế (Bộ Tài chính);
- TT Tỉnh uỷ, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Kạn;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT Đảng uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- LĐVP;
- Các Phòng thuộc Văn Phòng;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH

Phương Thị Thanh

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu ý kiến của các đơn vị, địa phương đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn, đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường; Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường; Thông tư số 94/2024/TT-BTC ngày 31/12/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4110/UBND-TH ngày 26/5/2025 về việc xây dựng hồ sơ các dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh tại kỳ họp tháng 6 năm 2025; trên cơ sở nhiệm vụ được giao và các quy định hiện hành, Sở Tài chính đã xây dựng xong hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 của HĐND tỉnh Bắc Kạn; thực hiện đăng tải dự thảo Nghị quyết trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính để lấy ý kiến góp ý rộng rãi của các cơ quan, đơn vị có liên quan; đồng thời, lấy ý kiến góp ý bằng văn bản của các đơn vị, địa phương để thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết.

Trên cơ sở ý kiến góp ý bằng văn bản của các đơn vị, địa phương; sau khi nghiên cứu, Sở Tài chính báo cáo giải trình, tiếp thu theo Biểu đính kèm.

(Có bản pdf ý kiến của các địa phương gửi kèm)

Vậy, Sở Tài chính báo cáo để UBND tỉnh gửi HĐND tỉnh kèm theo hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TCHCSN.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nông Thị Hiền

BẢN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý BẰNG VĂN BẢN ĐỐI VỚI HỒ SƠ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÀI BỎ MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUY ĐỊNH PHÂN ĐỊNH NHIỆM VỤ CHI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, NHIỆM VỤ CHI HOẠT ĐỘNG KINH TẾ VỀ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG, TỶ LỆ CHI PHÍ QUẢN LÝ CHUNG VÀ MỘT SỐ MỨC CHI ĐỐI VỚI CÁC NHIỆM VỤ CHI VỀ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN BAN HÀNH THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 16/2018/NQ-HĐND NGÀY 27/7/2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN, ĐÃ ĐƯỢC SỬA ĐỔI BỔ SUNG TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 15/2024/NQ-HĐND NGÀY 30/10/2024 CỦA HĐND TỈNH BẮC KẠN

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-STC ngày / /2025 của Sở Tài chính)

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý của các đơn vị, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình của Sở Tài chính
I	Các ý kiến nhất trí (09 đơn vị nhất trí)	Các đơn vị, địa phương nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết gồm: UBND các huyện, thành phố: Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn, Bạch Thông, Pác Nặm, Ba Bể, Ngân Sơn, Na Rì, Chợ Đồn, Chợ Mới và Thành phố Bắc Kạn.	
II	Các ý kiến khác		
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường	+ Đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung chi, mức chi đối với nội dung chi lập nhiệm vụ, dự án theo Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường. + Bổ sung thuyết minh sửa đổi, bổ sung nội dung chi, mức chi lập nhiệm vụ, dự án tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND: Tại Khoản 5 Điều 1 Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường, quy định sửa đổi, bổ sung chi phí lập nhiệm vụ, dự án tại mục 1 Phụ lục số 1 và mục 1 Phụ lục số 2 Thông tư số 02/2017/TT-BTC. Theo đó, chi phí lập nhiệm vụ, dự án tính theo tỷ lệ % trên chi phí trực tiếp nhiệm vụ, dự án.	1. Sở Tài chính tiếp thu, chỉnh sửa tại mục "1. Lập nhiệm vụ, dự án" quy định tại Điều 4 của dự thảo Nghị quyết; bổ sung nội dung thuyết minh tại phụ lục số 02 đính kèm

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2018 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2024) của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường; Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường; Thông tư số 94/2024/TT-BTC ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4110/UBND-TH ngày 26/5/2025 về việc xây dựng hồ sơ các dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh tại kỳ họp tháng 6 năm 2025; trên cơ sở nhiệm vụ được giao và các quy định hiện hành, Sở Tài chính đã xây dựng xong hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2018 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024) của HĐND tỉnh Bắc Kạn; thực hiện đăng tải dự thảo Nghị quyết trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính và UBND tỉnh để lấy ý kiến góp ý rộng rãi của các cơ quan, đơn vị có liên quan; đồng thời, lấy ý kiến góp ý bằng văn bản của các đơn vị, địa phương để thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết.

Sau khi tiếp thu ý kiến của các cơ quan, đơn vị, ngày 04/6/2025, Sở Tài chính đã ban hành Công văn số 1527/STC-TCHCSN gửi Sở Tư pháp đề nghị cho ý kiến thẩm định đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết. Ngày 10/6/2025, Sở Tư pháp cho ý kiến thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 170/BCTĐ-STP về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2018 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024) của HĐND tỉnh Bắc Kạn. Sau khi nghiên cứu, Sở Tài chính tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp theo Biểu đính kèm.

Vậy, Sở Tài chính báo cáo để UBND tỉnh gửi HĐND tỉnh kèm theo hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TCHCSN (S).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

[Signature]
Nông Thị Hiền

BẢN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý BẰNG VĂN BẢN ĐỐI VỚI HỒ SƠ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÀI BỎ MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUY ĐỊNH PHÂN ĐỊNH NHIỆM VỤ CHI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, NHIỆM VỤ CHI HOẠT ĐỘNG KINH TẾ VỀ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG, TỶ LỆ CHI PHÍ QUẢN LÝ CHUNG VÀ MỘT SỐ MỨC CHI ĐỐI VỚI CÁC NHIỆM VỤ CHI VỀ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN BAN HÀNH THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 16/2018/NQ-HĐND NGÀY 27/7/2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN, ĐÃ ĐƯỢC SỬA ĐỔI BỔ SUNG TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 15/2024/NQ-HĐND NGÀY 30/10/2024 CỦA HĐND TỈNH BẮC KẠN

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-STC ngày / /2025 của Sở Tài chính)

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý của các đơn vị, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình của Sở Tài chính
I	Các ý kiến nhất trí (09 đơn vị nhất trí)	Các đơn vị, địa phương nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết gồm: UBND các huyện, thành phố: Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn, Bạch Thông, Pác Nặm, Ba Bể, Ngân Sơn, Na Rì, Chợ Đồn, Chợ Mới và Thành phố Bắc Kạn.	
II	Các ý kiến khác		
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường	+ Đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung chi, mức chi đối với nội dung chi lập nhiệm vụ, dự án theo Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường. + Bổ sung thuyết minh sửa đổi, bổ sung nội dung chi, mức chi lập nhiệm vụ, dự án tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND: Tại Khoản 5 Điều 1 Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường, quy định sửa đổi, bổ sung chi phí lập nhiệm vụ, dự án tại mục 1 Phụ lục số 1 và mục 1 Phụ lục số 2 Thông tư số 02/2017/TT-BTC. Theo đó, chi phí lập nhiệm vụ, dự án tính theo tỷ lệ % trên chi phí trực tiếp nhiệm vụ, dự án.	1. Sở Tài chính tiếp thu, chỉnh sửa tại mục "1. Lập nhiệm vụ, dự án" quy định tại Điều 4 của dự thảo Nghị quyết; bổ sung nội dung thuyết minh tại phụ lục số 02 đính kèm

Số: 170 /BCTĐ-STP

Bắc Kạn, ngày 10 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn, đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 1527/STC-TCHCSN ngày 04/6/2025 về việc thẩm định hồ sơ dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh. Sau khi nghiên cứu thẩm định, Sở Tư pháp có báo cáo như sau:

I. Sự cần thiết ban hành văn bản; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của văn bản; sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước

Thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 4, khoản 2 Điều 5 Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 28/2028/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 ban hành quy định về một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Nay tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 02/2017/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 94/2024/TT-BTC) quy định giao thẩm quyền cho HĐND tỉnh: "*Mức chi quy định tại Phụ lục 01 kèm theo Thông tư này là mức chi tối đa, căn cứ vào tình hình thực tế, khả năng của ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức chi cụ thể để thực hiện tại địa phương*". Do đó, việc trình HĐND tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND) của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn là phù hợp.

Tuy nhiên, hiện nay đang trong quá trình thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Bên cạnh đó, tại Điều 2 Thông tư số 94/2024/TT-BTC quy định điều khoản chuyển tiếp: *“Đối với nội dung chi và mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường tại địa phương đã được quyết định hoặc phê duyệt theo quy định pháp luật trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì hành được tiếp tục thực hiện theo quy định cho đến khi Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có quyết nghị về nội dung và mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường tại địa phương, nhưng tối đa không quá niên độ ngân sách nhà nước năm 2025 và bảo đảm phù hợp quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định tại Thông tư này”*. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc sự cần thiết trình xem xét, ban hành Nghị quyết.

II. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo văn bản

1. Tại Điều 1 dự thảo Nghị quyết

Dự thảo bãi bỏ các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường và nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường của ngân sách cấp huyện (tại khoản 2 Điều 1, khoản 2 Điều 2 Quy định). Đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc, xem xét đánh giá về sự cần thiết phải phân định lại nhiệm vụ của cấp tỉnh, cấp xã sau khi đã bãi bỏ các nhiệm vụ đã phân định cho cấp huyện, cụ thể như một số nhiệm vụ chi hiện nay chỉ phân định nhiệm vụ chi cho cấp tỉnh và cấp huyện, cấp xã không có nhiệm vụ chi (như nhiệm vụ xử lý, cải tạo, phục hồi chất lượng môi trường, bao gồm điều tra, khảo sát, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường và xử lý ô nhiễm môi trường; Bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học...). Vì vậy, đề nghị cần xem xét sau khi không còn chính quyền cấp huyện thì cấp nào sẽ tiếp nhận thực hiện các nhiệm vụ hiện nay cấp huyện đang thực hiện để phân định nhiệm vụ chi cho phù hợp.

2. Tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết

Quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh bằng mức chi theo Quyết định số 28/2028/QĐ-UBND hiện nay đang thực hiện, riêng mức chi lập nhiệm vụ, dự án đề xuất thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC (theo thuyết minh năm 2025 dự kiến không phát sinh nhiệm vụ chi này).

Tuy nhiên, đề nghị đơn vị nghiên cứu, trao đổi về các mức chi cho các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường với cơ quan chuyên môn của tỉnh Thái Nguyên để đảm bảo tính thống nhất sau thực hiện sáp nhập tỉnh,

III. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

1. Về tên gọi của dự thảo Nghị quyết, đề nghị xem xét sửa thành Nghị quyết “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi

trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024) của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn”.

2. Đề nghị trình bày nội dung dự thảo Nghị quyết theo hướng:

“Điều 1. Bổ sung Điều 4 của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND, cụ thể như sau:...

Điều 2. Bãi bỏ một số nội dung của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND) của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn, cụ thể như sau:...”.

Sau khi tiếp thu, hoàn thiện các nội dung nêu trên đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành, dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình UBND tỉnh.

Trên đây là Báo cáo thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn, đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn, Sở Tư pháp gửi Sở Tài chính nghiên cứu./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Sở Tài chính;
- GD; PGD sở (đ/c Trung);
- Lưu: VT, XD&KTVB.



Hà Thị Đào

BIỂU TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP TẠI BÁO CÁO THẨM ĐỊNH SỐ 170/BCTĐ-STP NGÀY 10/6/2025 ĐỐI VỚI HỒ SƠ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUY ĐỊNH PHÂN ĐỊNH NHIỆM VỤ CHI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, NHIỆM VỤ CHI HOẠT ĐỘNG KINH TẾ VỀ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG, TỶ LỆ CHI PHÍ QUẢN LÝ CHUNG VÀ MỘT SỐ MỨC CHI ĐỐI VỚI CÁC NHIỆM VỤ CHI VỀ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN BAN HÀNH THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 16/2018/NQ-HĐND NGÀY 27/7/2018 (ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 15/2024/NQ-HĐND NGÀY 30/10/2024) CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

(Kèm theo Báo cáo số: 228/BC-STC ngày 11/6/2025 của Sở Tài chính)

STT	Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp	Nội dung tiếp thu, giải trình của Sở Tài chính
1	1. Về sự cần thiết ban hành văn bản Hiện nay đang trong quá trình thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Bên cạnh đó tại Điều 2 Thông tư số 94/2024/TT-BTC quy định điều khoản chuyển tiếp: “Đối với nội dung chi và mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường tại địa phương đã được quyết định hoặc phê duyệt theo quy định pháp luật trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì hành được tiếp tục thực hiện theo quy định <u>cho đến khi Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có quyết nghị về nội dung và mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường tại địa phương, nhưng tối đa không quá niên độ ngân sách nhà nước năm 2025</u> và bảo đảm phù hợp quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định tại Thông tư này”. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc sự cần thiết trình xem xét, ban hành Nghị quyết.	Tại thời điểm giao dự toán năm 2025, UBND tỉnh không phê duyệt nội dung, mức chi sự nghiệp môi trường theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND mà chỉ giao tổng số chi sự nghiệp môi trường cho Sở Nông nghiệp - Môi trường và UBND các huyện, thành phố, trong tổng số dự toán giao đó bao gồm tất cả các nhiệm vụ chi thuộc lĩnh vực sự nghiệp môi trường cấp tỉnh và các huyện, thành phố (gồm cả các nhiệm vụ chi ngoài Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND). Trong quá trình tổ chức thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể, các cơ quan mới áp dụng nội dung, mức chi tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND. Theo đó, các nhiệm vụ về sự nghiệp môi trường năm 2025 chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước thời điểm Thông tư số 94/2024/TT-BTC ban hành và có hiệu lực. Vì vậy, hiện nay việc thực hiện nhiệm vụ chi sự nghiệp môi trường áp dụng theo mức chi tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND sẽ không còn phù hợp với quy định tại Thông tư số 94/2024/TT-BTC. Bên cạnh đó, hiện nay, trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đang áp dụng theo Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường và Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND, tuy nhiên các Quyết định này không còn phù hợp với Thông tư 94/2024/TT-BTC. Nếu Nghị quyết được ban hành, sau khi sáp nhập tỉnh, trong thời gian chờ HĐND tỉnh Thái Nguyên (mới) ban hành Nghị quyết để áp dụng thống nhất thì Nghị quyết của HĐND tỉnh Bắc Kạn ban hành vẫn tiếp tục được áp dụng để tạo thuận lợi cho chính quyền cấp xã triển khai thực hiện nhiệm vụ.
2	2. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo văn bản 2.1. Tại Điều 1 dự thảo Nghị quyết: Dự thảo bãi bỏ các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường và nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường của ngân sách cấp huyện (tại khoản 2 Điều 1, khoản 2 Điều 2 Quy định). Đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc, xem xét đánh giá về sự cần thiết phải phân định lại nhiệm vụ của cấp tỉnh, cấp xã sau khi đã bãi bỏ các nhiệm vụ đã phân định cho cấp huyện, cụ thể như một số nhiệm vụ chi hiện nay chỉ phân định nhiệm vụ chi cho cấp tỉnh và cấp huyện, cấp xã không có nhiệm vụ chi (như nhiệm vụ xử lý, cải tạo, phục hồi chất lượng môi trường, bao gồm điều tra, khảo sát, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường và xử lý ô nhiễm môi trường; Bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học...). Vì vậy, đề nghị cân xem xét sau khi không còn chính quyền cấp huyện thì cấp nào sẽ tiếp nhận thực hiện các nhiệm vụ hiện nay cấp huyện đang thực hiện để phân định nhiệm vụ chi cho phù hợp. 2.2. Tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết: Quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh bằng mức chi theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND hiện nay đang thực hiện, riêng mức chi lập nhiệm vụ, dự án đề xuất thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC (theo thuyết minh năm 2025 dự kiến không phát sinh nhiệm vụ chi này). Tuy nhiên, đề nghị đơn vị nghiên cứu, trao đổi về các mức chi cho các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường với cơ quan chuyên môn của tỉnh Thái nguyên để đảm bảo tính thống nhất sau thực hiện sáp nhập tỉnh.	- Qua thực tế triển khai thực hiện nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường và nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường của ngân sách cấp huyện, cơ bản các nhiệm vụ của cấp huyện không phân định cho cấp xã tại Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND rất ít phát sinh; trường hợp thời gian tới một số nhiệm vụ phức tạp, cần chuyên môn cao để thực hiện như: Xử lý, cải tạo, phục hồi chất lượng môi trường, bao gồm điều tra, khảo sát, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường và xử lý ô nhiễm môi trường; Bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, nếu có phát sinh sẽ do Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện. Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, xin ý kiến góp ý, đề xuất của UBND các huyện, thành phố trong đó có ý kiến từ các cơ quan chuyên môn cấp huyện đang triển khai thực hiện các nhiệm vụ chi nêu trên và ý kiến của UBND các xã, thị trấn. Qua tổng hợp, các đơn vị, địa phương đều nhất trí giữ nguyên nội dung nhiệm vụ đã phân định cho cấp xã hiện hành; đối với các nhiệm vụ phân định cho cấp huyện thực hiện, nay đề nghị bãi bỏ không ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã. Tuy nhiên, đối với một số nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường khác đã phân định cho cấp huyện nhưng chưa phân định cho cấp xã, Sở Tài chính tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp và tham mưu phân định bổ sung cho ngân sách cấp xã tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết này để đảm bảo triển khai nhiệm vụ tốt nhất, không bị gián đoạn sau khi kết thúc hoạt động của cấp huyện. Các nội dung phân định bổ sung bao gồm các nội dung sau: “Truyền thông, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, ý thức, kiến thức về bảo vệ môi trường”; “Hoạt động của Ban điều hành, Văn phòng thường trực tiện phục vụ công tác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của địa phương”. Lý do phân định bổ sung: Sau khi kết thúc hoạt động của cấp huyện, một số công chức thực hiện nhiệm vụ về tài nguyên, môi trường của cấp huyện chuyển về công tác tại các xã mới thành lập; đa số công chức được đào tạo chính quy chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và có đủ trình độ năng lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ này ở cấp xã. - Qua tham khảo các Quyết định của UBND tỉnh Thái Nguyên (Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 28/4/2021, Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 09/10/2024) ban hành quy định một số mức chi cho các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường cho thấy: Đối với mức chi lập nhiệm vụ, dự án, UBND tỉnh Thái Nguyên cũng đang quy định thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC; hầu hết các nội dung, mức chi của UBND tỉnh Thái Nguyên đều tương đồng hoặc cao hơn. Riêng có 05 mục UBND tỉnh Thái Nguyên quy định có mức chi thấp hơn từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng so với mức chi tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên, hiện nay các Quyết định của UBND tỉnh Thái Nguyên không còn phù hợp với Thông tư 94/2024/TT-BTC; hơn nữa các mức chi theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND đã được thực hiện ổn định từ năm 2018 đến nay, dự toán theo các mức chi này được đảm bảo ngay từ đầu năm 2025; do đó, Sở Tài chính đề xuất không thay đổi mức chi tại dự thảo Nghị quyết.

STT	Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp	Nội dung tiếp thu, giải trình của Sở Tài chính
3	3. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản 3.1. Về tên gọi của dự thảo Nghị quyết, đề nghị xem xét sửa thành Nghị quyết “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2018 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2024) của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn”. 3.2. Đề nghị trình bày nội dung dự thảo Nghị quyết theo hướng: “Điều 1. Bổ sung Điều 4 của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND, cụ thể như sau:... Điều 2. Bãi bỏ một số nội dung của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND) của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn, cụ thể như sau:...”	Sở Tài chính tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp và chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết